TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 204/QĐ - TA	*Gò Vấp, ngày 01 tháng 04 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Lê Thị Thành Huế

2. Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Hoa

Ngày 01 tháng 4 năm 2025, tại điểm cầu Trung tâm là tại Trụ sở Toà án nhân dân quận G, TP. H và điểm cầu thành phần là tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 Thành phố H (Số 6 đường N, Phường T, quận B, Thành phố H), Toà án nhân dân quận G tiến hành phiên họp trực tuyến xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 188/QĐ-TA ngày 26 tháng 3 năm 2025, đối với:

Đối với: Ông Nguyễn Thái H

Sinh ngày 08 tháng 05 năm 1973.

Căn cước công dân số: 00XXXXXXXXX ngày cấp 15/04/2023; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 12/12;

Nguyên quán: H;

Hộ khẩu thường trú: Số P4 G, phường G, quận B, Thành phố H;

Nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định;

Nghề nghiệp: Không;

Tiền án, tiền sự: không;

Con ông Nguyễn C và bà Dương Thị B.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận G: Bà Trần Thị Thùy Dương– Kiểm sát viên.

2. Đại diện Công an Phường M, quận G: Ông Huỳnh Minh Chiến – Cán bộ Công an Phường M, quận G.

NHẬN THẤY:

Ngày 21/01/2025 Tổ tuần tra Công an Phường M, quận G phát hiện ông Nguyễn Thái H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên mời về trụ sở để làm việc. Tại Công an Phường M, quận G, ông Nguyễn Thái H qua bản tường trình đã xác nhận có sử dụng ma túy.

Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 21/01/2025 của Trạm y tế Phường M, quận G thể hiện ông Nguyễn Thái H dương tính với ma túy, loại MDMA, MET. Do ông Nguyễn Thái H không có nơi cư trú ổn định, không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên Công an Phường M, quận G đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Thái H .

Ngày 10/03/2025 , Công an Phường M, quận G có văn bản đề nghị số 07/ĐN-CNBB về việc xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Thái H .

Đại diện Công an Phường M, quận G tham gia phiên họp theo quy định tại khoản 3 Điều 16 của Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-VCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025.

Tại phiên họp:

Đại diện Công an Phường M quận G có ý kiến: Do ông Nguyễn Thái H nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định nên các cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ theo đúng trình tự thủ tục, qui định của pháp luật. Nay đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy đối với ông Nguyễn Thái H , thời hạn là 15 đến 18 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận G xác định việc tuân theo pháp luật về việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Thái H được thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Tại phiên họp Thẩm phán đã đảm bảo đúng trình tự mở phiên họp, đảm bảo quyền tranh tụng của các bên trong việc xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Đề nghị Tòa án nhân dân quận G xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Thái H theo đề nghị của Công an Phường M, quận G.

XÉT THẤY:

Tòa án nhân dân quận G xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Công an Phường M, quận G là đúng thẩm quyền được quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

Ngày 21/01/2025, Công an Phường M quận G phát hiện ông Nguyễn Thái H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã lập biên bản vi phạm hành chính, Tòa án mở phiên họp ngày 01/04/2025 là còn thời hiệu áp dụng biện pháp

xử lý hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính, biên bản xét nghiệm chất ma túy của Công an Phường M, quận G, Thành phố H, kết quả xét nghiệm chất ma túy của Trạm y tế Phường M, quận G, kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu; bản tường trình ngày 21/01/2025 do ông Nguyễn Thái H, thể hiện ông Nguyễn Thái H nghiện ma túy.

Căn cứ kết quả xác minh tình trạng cư trú của Công an Phường G, Quận B, Thành phố H thể hiện ông Nguyễn Thái H có đăng ký thường trú tại số P4 G, phường Ğ, quận B, Thành phố H, nhưng đã rời khỏi địa phương từ năm 2005

Căn cứ kết quả xác minh tình trạng cư trú của Công an Phường N, quận T, Thành phố H thể hiện ông Nguyễn Thái H không thực tế cư trú ổn định tại địa chỉ 1 P, Phường N, quận T, Thành phố H.

Căn cứ vào bản tóm tắt lý lịch có xác nhận của Công an Phường M, quận G và trích lục tiền án, tiền sự của Phòng hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát, Công an Thành phố H, ông Nguyễn Thái H không có tiền án, tiền sự.

Từ những căn cứ nêu trên đã có đủ cơ sở xác định: Ông Nguyễn Thái H là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012, sửa đổi, bổ sung theo khoản 49 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi 2020.

Xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Thái H được Công an Phường M, quận G lập đúng và đầy đủ theo trình tự thủ tục do pháp luật qui định.

Xét thấy, ông Nguyễn Thái H xác định là nghiện ma túy, loại Methamphetamin (MET) nên cần phải có một thời gian cai nghiện dài mới giúp ông Nguyễn Thái H từ bỏ việc sử dụng ma túy.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 2; điểm a khoản 1 Điều 3; Điều 23; Điều 24; Điều 25; khoản 1 Điều 30; Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Điều 3; Điều 6; Điều 9; Điều 10; Điều 95; Điều 96; khoản 2 Điều 105; Điều 106; Điều 107; khoản 2, khoản 3 Điều 108 và điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ khoản 12 Điều 2; Điều 5 và khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy;

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Điều 7 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Bộ Công an thành lập đối với ông Nguyễn Thái H tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 tỉnh B

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 tháng (mười lăm tháng) kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Ông Nguyễn Thái H có quyền khiếu nại, Công an Phường M, quận G, Thành phố H có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân quận G Thành phố H có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày kể từ ngày Tòa án công bố quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 tỉnh B.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Trưởng Công an Phường M, quận G;
- Viện kiểm sát nhân dân quận G;
- Chủ tịch UBND P.M, quận G;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 Tp. H
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 tỉnh B
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Thị Thành Huế